HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2026/NQ-HĐND	*Hải Phòng, ngày tháng năm 2026*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 145/2025/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 118/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 89/2025/QH1;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ

Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 44/2024/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 99/2026/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 241/2026/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Báo cáo thẩm tra số

/BC-PC ngày tháng năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người nộp phí là tổ chức, cá nhân được cơ quan có thẩm quyền cho phép sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố vào các mục đích quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết này, trừ các trường hợp miễn phí quy định tại Điều 2 Nghị quyết này.

b) Tổ chức thu phí là cơ quan có thẩm quyền cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố;

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp và quản lý phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố vào mục đích khác trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

3. Việc xác định vị trí, mục đích, điều kiện, phạm vi, thời gian sử dụng và thẩm quyền cấp phép thực hiện theo pháp luật về đường bộ, trật tự, an toàn giao thông đường bộ, quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Nghị quyết này không áp dụng đối với việc sử dụng tạm thời một phần hè phố để đỗ xe đạp, xe mô tô, xe gắn máy hai bánh, xe của người khuyết tật thuộc trường hợp không phải đề nghị cấp giấy phép theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 2. Đối tượng, trường hợp miễn phí

1. Phục vụ các hoạt động: sự kiện chính trị và hoạt động thể thao; phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống cháy nổ; tìm kiếm cứu nạn; phòng, chống dịch bệnh.

2. Tổ chức hoạt động sự kiện văn hóa không nhằm mục đích kinh doanh, thương mại. Trường hợp bố trí riêng diện tích để kinh doanh hoặc trông giữ phương tiện thuộc biểu mức thu tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết này thì tính phí riêng đối với phần diện tích đó.

3. Sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố để tổ chức tang lễ hoặc đám cưới.

Điều 3. Mức thu phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố

1. Mức thu theo diện tích và thời gian được phép sử dụng

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu phí	
			Khu vực các phường	Khu vực các xã, đặc khu
1	Hoạt động văn hóa: bố trí gian hàng kinh doanh tại tuyến phố thương mại, văn hóa và ẩm thực, phố đi bộ, chợ đêm hoặc sự kiện được phép tổ chức	đồng/m²/tháng	45.000	30.000
2	Tập kết, thu gom rác thải, vật liệu xây dựng; phục vụ thi công xây dựng công trình	đồng/m²/tháng	60.000	30.000
3	Sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố (vỉa hè) để trông giữ phương tiện có thu giá dịch vụ.			
3.1	Các tuyến đường, phố khu vực dải trung tâm thành phố (Nguyễn Đức Cảnh, Quang Trung, Trần Phú, Trần Hưng Đạo và các đường ngang)	đồng/m²/tháng	270.000	
3.2	Các tuyến đường, phố thuộc địa bàn các phường Gia Viên, Ngô Quyền, Lê Chân, An Biên, Hồng Bàng	đồng/m²/tháng	210.000	
3.3	Các tuyến đường, phố trong khu vực trung tâm thành phố[1], trừ các tuyến quy định tại mục 3.1 và mục 3.2.	đồng/m²/tháng	120.000	
3.4	Các tuyến đường, phố còn lại	đồng/m²/tháng	60.000	30.000

2. Mức thu phí theo ngày bằng mức thu theo tháng tương ứng chia cho 30. Đối với ngày tính phí theo mức thu theo ngày, tổng thời gian được phép sử dụng trong ngày từ đủ 12 giờ trở lên tính bằng 100% mức thu theo ngày; dưới 12 giờ tính bằng 50% mức thu theo ngày. Tổng thời gian được xác định theo các khung giờ ghi trong văn bản cấp phép, kể cả trường hợp sử dụng theo nhiều khung giờ trong cùng ngày.

3. Số phí phải nộp bằng diện tích được phép sử dụng (m²) nhân với tổng mức thu tính theo thời gian tương ứng. Trường hợp văn bản cấp phép xác định nhiều phần diện tích hoặc nhiều thời gian sử dụng khác nhau, tính riêng theo diện tích, mục đích và thời gian tương ứng.

Điều 4. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng

[1] Khu vực trung tâm thành phố theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố

Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện việc bố trí, phân bổ kinh phí cho nhiệm vụ thu phí, phối hợp thu phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Việc thu, nộp phí và quản lý, sử dụng tiền phí thực hiện theo quy định tại Nghị định số 362/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2027.

2. Nghị quyết này thay thế và bãi bỏ Mục 2 Phần I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Đối với giấy phép được cấp trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, không áp dụng mức thu phí quy định tại Nghị quyết này trong thời hạn sử dụng ghi trong giấy phép. Đối với giấy phép được cấp, gia hạn kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, áp dụng mức thu phí quy định tại Nghị quyết này.

4. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật quy định viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khoá XVII, Kỳ họp ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính Phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Xây dựng;
- Cục KTVB&TCTHPL, Bộ Tư Pháp;
- Văn phòng TBT Việt Nam;
- TT Thành ủy, TT HĐND, UBMTTQ TP;
- Chủ tịch và các PCT UBND TP;
- Các đại biểu HĐND thành phố;
- Đoàn ĐBQH &HĐND thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Công báo thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng;
- Lãnh đạo VP UBND TP;
- Các phòng: XDGT, NC, NV&KTGS;
- Lưu: VT, VXDGT.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu